



Ký bởi: *.phuyen.gov.vn
Ngày ký: 23/06/2025 13:12:23 +0700

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CÔNG BÁO

Tỉnh Phú Yên

Số 41

Ngày 16 tháng 06 năm 2025

MỤC LỤC

Trang

VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

09/06/2025	Quyết định số 944/QĐ-UBND Về việc công bố chuẩn hóa Danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học thuộc phạm vi của Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa ...	2
10/06/2025	Quyết định số 954/QĐ-UBND Về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Lâm nghiệp, Kiểm lâm, Đất đai, Quản lý đê điều và phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban...	8

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:944/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 09 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố chuẩn hóa Danh mục và quy trình nội bộ giải quyết
thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo tồn thiên nhiên và đa dạng
sinh học thuộc phạm vi của Sở Nông nghiệp và Môi trường
và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 696/QĐ-BNNMT ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 300/TTr-SNNMT ngày 05 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này là Danh mục chuẩn hóa và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học thuộc phạm vi của Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2.

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm

- Cập nhật và công khai thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và tích hợp dữ liệu để công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo đúng quy định (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành*); niêm yết, công khai các thủ tục hành chính này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và trên Trang thông tin điện tử của Sở; thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, theo đúng quy định.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (địa chỉ:

dichvucong.phuyen.gov.vn) theo danh mục thủ tục hành chính tại Điều 1 (*chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành*).

2. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền và niềm yết, công khai các thủ tục hành chính này tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính của xã và Trang thông tin điện tử của đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ các thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 1556/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Khí tượng Thủy văn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường; lĩnh vực Đa dạng sinh học thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Thị Nguyên Thảo

Phụ lục
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA
LĨNH VỰC BẢO TỒN THIÊN NHIÊN VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC THUỘC
THẨM QUYỀN CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ YÊN
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 944/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

Phần I. Danh mục thủ tục hành chính

A. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	
1	1.008675	Cấp giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ	Thời hạn trả kết quả: 35 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, 206 ^A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. - Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên tại địa chỉ http://congkichvucong.phuyen.gov.vn - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Luật Đa dạng sinh học năm 2008; - Nghị định số 160/2013/NĐ- CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2025/NĐ- CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ.
2	1.008682	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	Thời hạn trả kết quả: 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, 206 ^A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. - Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên tại địa chỉ http://congkichvucong.phuyen.gov.vn - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Luật Đa dạng sinh học năm 2008; - Nghị định số 65/2010/NĐ- CP ngày 11 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ; - Nghị định số 160/2013/NĐ- CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2025/NĐ- CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ.

B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp xã

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	1.004082	Xác nhận hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích	Thời hạn trả kết quả: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Nộp hồ sơ trên môi trường điện tử đến bộ phận một cửa của UBND cấp xã	Không quy định	- Luật Đa dạng sinh học năm 2008; - Nghị định số 59/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ.

Phần II. Danh mục thủ tục hành chính quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học thuộc thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Môi trường và của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên

A. Thủ tục hành chính cấp tỉnh (02 THỦ TỤC)

1. Cấp giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.

- Đối tượng thực hiện: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện việc trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê mẫu vật của loài hoang dã thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ.

- Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tối đa là **35 ngày làm việc** (không bao gồm thời gian tổ chức, cá nhân thời gian chỉnh sửa bổ sung, hoàn thiện hồ sơ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định: **Thời gian giải quyết TTHC tại Sở: 30 ngày làm việc, tại UBND tỉnh: 05 ngày.**

- Quy trình giải quyết nội bộ:

Thứ tự công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (ngày)
Giai đoạn: Tiếp nhận và Kiểm tra hồ sơ đề nghị cấp giấy phép:			05 ngày làm việc
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và Giao trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân/tổ chức. - Quét (scan) văn bản đính kèm vào hồ sơ tiếp nhận trên cổng dịch vụ công - Chuyển hồ sơ giấy hoặc hồ sơ điện tử về Chi cục Bảo vệ Môi trường để xử lý	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Công chức Chi cục Bảo vệ môi trường và Biển, Hải đảo	Xem xét, kiểm tra, khẳng định tính hợp lệ của hồ sơ đã nhận. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, tham mưu Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định	2,5 ngày làm việc
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường và Biển, Hải đảo	Xem xét ký Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định, trình lãnh đạo Sở ký duyệt	01 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở NN và MT	Xem xét ký Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ	01 ngày làm việc
Giai đoạn 2: Thẩm định và Cấp giấy phép			30 ngày làm việc
Bước 5	Công chức Chi cục Bảo vệ môi trường và Biển, Hải đảo	Kiểm tra đạt yêu cầu tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ; Tham mưu Tờ trình và dự thảo Giấy phép	23 ngày làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường và Biển, Hải đảo	Xem xét thông qua Tờ trình và dự thảo Giấy phép hoạt động hoặc Văn bản trả hồ sơ (nếu có); trình lãnh đạo Sở ký duyệt.	01 ngày làm việc
Bước 7	Lãnh đạo Sở NN và MT	Xem xét, ký duyệt Tờ trình và thông qua dự thảo Giấy phép trình UBND tỉnh hoặc Văn bản trả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân (nếu có)	01 ngày làm việc
Bước 8	Văn phòng và Phòng chuyên môn UBND tỉnh	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt	3 ngày làm việc
Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Xem xét ký duyệt Giấy phép	2 ngày làm việc
Bước 10	Bộ phận tiếp nhận và Giao trả kết quả	Tiếp nhận kết quả cho cho tổ chức, cá nhân; scan, quét kết quả giải quyết TTHC đưa lên TTPVHCC, bấm hoàn tất hồ sơ.	Giờ hành chính

Thứ tự công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (ngày)
Tổng thời gian thực hiện giải quyết thủ tục hành chính			35 ngày làm việc

2. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học

- Đối tượng thực hiện: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu thành lập cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học

- Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tối đa là **60 ngày** (không bao gồm thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của cơ quan cấp phép), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định: **Thời gian giải quyết TTHC tại Sở: 55 ngày, tại UBND tỉnh: 05 ngày**

- Quy trình giải quyết nội bộ:

Thứ tự công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (ngày)
Giai đoạn: Kiểm tra hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động			10 ngày
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và Giao trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân/ tổ chức. - Quét (scan) văn bản đính kèm vào hồ sơ tiếp nhận trên cổng dịch vụ công - Chuyển hồ sơ giấy hoặc hồ sơ điện tử về Chi cục Bảo vệ Môi trường để xử lý	0,5 ngày
Bước 2	Công chức Chi cục Bảo vệ môi trường và Biển, Hải đảo	Xem xét, kiểm tra, khẳng định tính hợp lệ của hồ sơ đã nhận. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, tham mưu Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định	7,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường và Biển, Hải đảo	Xem xét ký Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định, trình lãnh đạo Sở ký duyệt	01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở NN và MT	Xem xét ký Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ	01 ngày
Giai đoạn: Thẩm định và Cấp giấy phép (Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính)			50 ngày
Bước 5	Công chức Chi cục Bảo vệ môi trường và Biển, Hải đảo	Kiểm tra đạt yêu cầu tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ; Tham mưu Tờ trình và dự thảo Giấy phép	42 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường và Biển, Hải đảo	Xem xét thông qua Tờ trình và dự thảo Giấy phép hoặc Văn bản trả hồ sơ (nếu có); trình lãnh đạo Sở ký duyệt.	02 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Sở NN và MT	Xem xét, ký duyệt Tờ trình và thông qua dự thảo Giấy chứng nhận trình UBND tỉnh	01 ngày
Bước 8	Văn phòng và Phòng chuyên môn UBND tỉnh	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt	03 ngày
Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Xem xét ký duyệt Giấy phép	02 ngày
Bước 10	Bộ phận tiếp nhận và Giao trả kết quả	Tiếp nhận kết quả cho cho tổ chức, cá nhân; scan, quét kết quả giải quyết TTHC đưa lên TTPVHCC, bấm hoàn tất hồ sơ.	Giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện giải quyết thủ tục hành chính			60 ngày

B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp xã (01 TTHC)**1. Thủ tục xác nhận hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích**

- Đối tượng thực hiện: Tổ chức, cá nhân sau khi thực hiện thỏa thuận, ký Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích với Bên cung cấp

- Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tối đa là **03 ngày làm việc**

Thứ tự công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ/ngày)
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và Giao trả kết quả cấp xã.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ bằng hình thức trực tuyến hoặc nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu điện và trình cho lãnh đạo UBND cấp xã	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Lãnh đạo UBND cấp xã	Giao cán bộ tham mưu, xử lý	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Cán bộ xã xử lý	Xem xét hồ sơ, tham mưu ý kiến tham vấn dự án trình lãnh đạo UBND cấp xã; Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu, tham mưu UBND cấp xã ban hành Văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân biết.	01 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo UBND cấp xã	Xem xét, ký duyệt xác nhận hợp đồng	01 ngày làm việc
Bước 5	Bộ phận tiếp nhận và giao trả kết quả	Tiếp nhận kết quả cho tổ chức, cá nhân; scan, quét kết quả giải quyết TTHC đưa lên TTPVHCC, bấm hoàn tất hồ sơ.	Giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện giải quyết thủ tục hành chính			03 ngày làm việc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:954/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 10 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Lâm nghiệp, Kiểm lâm, Đất đai, Quản lý đề điều và phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 629/QĐ-BNNMT ngày 03 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính mới lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1000/QĐ-BNNMT ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1215/QĐ-BNNMT ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1524/QĐ-BNNMT ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý đề điều và phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 299/TTr-SNNMT ngày 05 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Danh mục chuẩn hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Lâm nghiệp, Kiểm lâm, Đất đai, Quản lý đê điều và phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2.

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm:

- Cập nhật và công khai thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và tích hợp dữ liệu để công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo đúng quy định (*chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành*); niêm yết, công khai các thủ tục hành chính này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và trên Trang thông tin điện tử của Sở; thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, theo đúng quy định.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (địa chỉ: dichvucong.phuyen.gov.vn) theo danh mục thủ tục hành chính tại Điều 1 (*chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành*).

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền và niêm yết, công khai các thủ tục hành chính này tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính của huyện và Trang thông tin điện tử của đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thay thế các thủ tục hành chính đã được công bố tại các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

1. Quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

2. Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được ban hành mới, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

4. Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

5. Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

6. Quyết định số 351/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục và nội dung tái cấu trúc Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Kiểm lâm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

7. Quyết định số 915/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

8. Quyết định số 1042/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

9. Quyết định số 1554/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

10. Quyết định số 1840/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Thị Nguyên Thảo

PHỤ LỤC

**Công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật,
Lâm nghiệp, Kiểm lâm, đất đai và quản lý đê điều và phòng, chống thiên tai thuộc
phạm vi của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện
và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 954/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

PHẦN A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I. LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT (11 TTHC)						
1	1.008003	Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính	- Cấp Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng: Thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng: Thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản báo cáo cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng đáp ứng tiêu chuẩn quốc gia hoặc tiêu chuẩn cơ sở.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Trồng trọt năm 2018 - Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ
2	1.012075	Quyết định cho phép tổ chức, cá nhân khác sử dụng giống cây trồng được bảo hộ là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực	Không	Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				tuyển tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
3	1.012074	Giao quyền đăng ký đối với giống cây trồng là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	24 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ
4	1.012004	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	- 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ - Trường hợp Giấy chứng nhận bị lỗi do UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: 05 ngày	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh	Không	Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của tổ chức được cấp	Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
5	1.012003	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	01 tháng kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ 2022 - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ
6	1.012002	Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	- 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ - Trường hợp Thẻ bị lỗi do UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường	Không	Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			ương: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của người được cấp Thẻ	4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
7	1.012001	Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	01 tháng kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Sở hữu trí tuệ 2022 - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ
8	1.012000	Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu	02 tháng kể từ ngày nhận được yêu cầu thu hồi đến khi tổ chức được cấp Giấy chứng nhận có	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A	Không	- Luật Sở hữu trí tuệ 2022 - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		câu của tổ chức, cá nhân	ý kiến	Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
9	1.011999	Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	02 tháng kể từ ngày nhận được yêu cầu thu hồi đến khi người được cấp Thẻ có ý kiến	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Sở hữu trí tuệ 2022 - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ
10	1.012848	Nộp tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên	12 ngày kể từ ngày nhận được Bản kê khai hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Không	Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn 2 huyện trở lên		Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
11	1.012847	Thẩm định phương án sử dụng tăng đất mặt đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn 2 huyện trở lên	20 ngày kể từ ngày nhận được Hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ
II. LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT (07 TTHC)						
1	1.004493	Cấp Giấy xác	10 ngày làm	- Nộp trực tiếp	600.000	- Luật Bảo vệ và kiểm

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật (thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh)	việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	đồng/lần	dịch thực vật năm 2013 - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ - Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
2	1.004363	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	- 16 ngày làm việc không kể thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - 60 ngày làm việc khi nhận được bản báo cáo khắc phục của cơ sở có điều kiện không đạt hoặc kết quả kiểm tra lại không kể thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	800.000 đồng/lần	- Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật năm 2013 - Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 - Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 - Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Thông tư số 11/2022/TT-BNNPTNT ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
3	1.004346	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo	- 16 ngày làm việc không kể thời gian bổ sung, hoàn	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	800.000 đồng/lần	- Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật năm 2013 - Thông tư số 21/2015/TT-

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		vệ thực vật	thiện hồ sơ. - 60 ngày làm việc khi nhận được bản báo cáo khắc phục của cơ sở có điều kiện không đạt hoặc kết quả kiểm tra lại không kể thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ	Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		BNNPTNT ngày 08 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Thông tư số 11/2022/TT-BNNPTNT ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
4	1.007931	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	13 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân).	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	500.000 đồng/lần	- Luật Trồng trọt năm 2018 - Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ - Nghị định số 130/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ
5	1.007932	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	13 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa	200.000 đồng/lần	- Luật Trồng trọt năm 2018 - Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			kiện buôn bán phân bón thay đổi về địa điểm buôn bán phân bón (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân). - 05 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận bị mất, hư hỏng; thay đổi nội dung thông tin tổ chức, cá nhân ghi trên Giấy chứng nhận (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).	chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		của Chính phủ - Nghị định số 130/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ
6	1.007933	Xác nhận nội dung quảng cáo phân bón	05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân).	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Trồng trọt năm 2018 - Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
7	1.003984	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật.	24 giờ (ngày làm việc kể từ giờ nhận hồ sơ đầy đủ)	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật năm 2013 - Thông tư số 35/2015/TT-BNNPTNT ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

III. LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP (14 TTHC)

1	1.012921	Thanh lý rừng trồng thuộc thẩm quyền quyết định của địa phương	30 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn;	Không	Nghị định 140/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ
---	----------	--	--------------------------------------	---	-------	--

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
2	1.012687	Phê duyệt điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	55 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		Nghị định 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ
3	1.011470	Phê duyệt Phương án khai thác thực vật rừng thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường hoặc Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nguồn vốn trồng rừng	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ;		Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				g.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
4	3.000198	Công nhận, công nhận lại nguồn giống cây trồng lâm nghiệp	18 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucon.g.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Công nhận lâm phần tuyển chọn là 600.000 đ/01 giống. - Công nhận vườn giống là 2.400.000 đ/01 vườn giống. - Công nhận nguồn gốc lô giống, lô con giống là 600.000 đ/01 lô giống.	- Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Luật phí và lệ phí ngày 25/11/2015. - Thông tư số 14/2018/TT-BTC ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính
5	1.007918	Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên,	không	Nghị định 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
6	1.007917	Phê duyệt Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án tự trồng rừng thay thế	- 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp không kiểm tra, đánh giá Phương án trồng rừng tại thực địa) - 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp phải kiểm tra, đánh giá Phương án trồng rừng tại thực địa)	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		Thông tư số 24/2024/TT- BNNPTNT ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
7	1.007916	Chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế	- 22 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bố trí đất để trồng rừng trên địa bàn). - Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không bố trí được đất để trồng rừng trên	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ	Môi trường	Thông tư số 24/2024/TT- BNNPTNT ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			địa bàn: + 57 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: Trường hợp chủ dự án không đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của UBND tỉnh. + 37 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: Trường hợp chủ dự án đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của UBND tỉnh.	tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
8	1.000084	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	45 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
9	1.000081	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ hoặc rừng sản xuất thuộc địa phương quản lý	45 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ
10	1.000071	Phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án được hỗ trợ tài chính của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh	40 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính	Không	Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				công ích.		
11	1.000058	Miễn, giảm tiền dịch vụ môi trường rừng (đối với bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng trong phạm vi địa giới hành chính của một tỉnh)	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ
12	1.000055	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức	28 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn;	Không	- Thông tư số 18/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Thông tư số 13/2023/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
13	3.000160	Phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu, xuất khẩu gỗ	- Trường hợp không kiểm tra, xác minh: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; - Trường hợp không kiểm tra, xác minh: 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định 102/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ; - Nghị định số 120/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ
14	3.000159	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu	- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 04 làm việc ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cơ quan Kiểm lâm sở tại quyết định tăng thời hạn kiểm tra (khi có thông tin vi phạm): 06 làm việc ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn;	Không	- Nghị định 102/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ; - Nghị định số 120/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				g.phuyen.gov.v n; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
IV. LĨNH VỰC KIỂM LÂM (11 TTHC)						
1	1.012692	Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	- 35 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (HĐND cấp tỉnh xem xét, QĐ) - 48 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (trường hợp chủ rừng là đơn vị trực thuộc bộ, ngành)	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.v n ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ
2	1.012691	Quyết định thu hồi rừng đối với tổ chức tự nguyện trả lại rừng	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
3	1.012689	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với tổ chức	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ
4	1.012688	Quyết định giao rừng cho tổ chức	45 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ: UBND cấp tỉnh ban hành Quyết định giao rừng 35 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ; Tổ chức giao rừng thực địa trong vòng 10 ngày kết từ khi có Quyết định.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin		Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
5	1.012690	Phê duyệt Phương án sử dụng rừng đối với các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng thuộc địa phương quản lý	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ
6	1.012413	Phê duyệt hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng	- Trường hợp diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. - Trường hợp	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực	Không	Nghị định số 27/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành chủ quản: 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	tuyển tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
7	3.000152	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	- 35 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (HĐND cấp tỉnh xem xét, QĐ) - 48 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (trường hợp chủ rừng là đơn vị trực thuộc bộ, ngành)	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ
8	1.004815	Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp	-05 ngày làm việc không cần kiểm tra thực tế kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (hồ sơ hợp lệ) -30 ngày làm việc cần kiểm tra thực tế kể từ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh	Không	- Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ - Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		thuộc Phụ lục II và III CITES	ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
9	1.000047	Phê duyệt phương án khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

V. LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI (16 TTHC)

1	1.012752	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn	- Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền	Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng	- Luật Đất đai số 2024. - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 2024 - Luật Nhà ở
---	----------	---	---	---	--	--

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với trường hợp thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; - Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn <i>(Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuế đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ</i>	Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	dẫn Luật phí và lệ phí.	- Luật Kinh doanh bất động sản - Luật Các tổ chức tín dụng - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			<i>tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất).</i>			
2	1.012755	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo pháp luật về đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng	- Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; - Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. <i>(Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy</i>	Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Luật Đất đai số 2024. - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 2024 - Luật Nhà ở - Luật Kinh doanh bất động sản - Luật Các tổ chức tín dụng - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		ngoại giao	<i>định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất).</i>			
3	1.012757	Giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất	- Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; - Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Luật Đất đai số 2024. - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 2024 - Luật Nhà ở - Luật Kinh doanh bất động sản - Luật Các tổ chức tín dụng - Luật Đấu thầu - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. <i>(Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất).</i>	http://dichvucong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
4	1.012758	Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là tổ chức trong nước	- Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; - Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. <i>(Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan</i>	Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Luật Đất đai số 2024. - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 2024 - Luật Nhà ở - Luật Kinh doanh bất động sản - Luật Các tổ chức tín dụng - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			thuế về xác định đơn giá thuế đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuế đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuế đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất).			
5	1.012759	Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là tổ chức trong nước	- Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; - Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. (Không bao	Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Luật Đất đai số 2024. - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 2024 - Luật Nhà ở - Luật Kinh doanh bất động sản - Luật Các tổ chức tín dụng - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			<i>gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất).</i>			
6	1.012760	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất mà người sử dụng đất là tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp công lập, người gốc Việt Nam định cư ở nước	- Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó	Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên;	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Luật Đất đai số 2024. - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 2024 - Luật Nhà ở - Luật Kinh doanh bất động sản - Luật Các tổ chức tín dụng

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; - Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định;	- Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			<i>Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất).</i>			
7	1.012761	Giao đất, cho thuê đất từ quỹ đất do tổ chức, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sử dụng đất quy định tại Điều 180 Luật Đất đai, do công ty nông, lâm trường quản lý, sử dụng quy định tại Điều 181 Luật Đất đai Đất đai mà người xin giao đất, cho thuê đất là tổ chức trong nước, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	- Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; - Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. <i>(Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về</i>	Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Luật Đất đai số 2024. - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 2024 - Luật Nhà ở - Luật Kinh doanh bất động sản - Luật Các tổ chức tín dụng - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			<i>khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất).</i>			
8	1.012762	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất mà người sử dụng đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam	- Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; - Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có	Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Luật Đất đai số 2024. - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 2024 - Luật Nhà ở - Luật Kinh doanh bất động sản - Luật Các tổ chức tín dụng - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất).	vụ bưu chính công ích.		
9	1.012763	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử	- Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là	Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp	- Luật Đất đai số 2024. - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 2024

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa mà người sử dụng đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; - Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. <i>(Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn,</i>	Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	lượt hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Luật Nhà ở - Luật Kinh doanh bất động sản - Luật Các tổ chức tín dụng - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa 138 vụ tài chính của người sử dụng đất).			
10	1.012764	Chấp thuận tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án	- Thời hạn Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định là không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị. - Thời hạn cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện thẩm định và có văn bản thẩm định là 15 ngày kể từ ngày nhận được chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Thời hạn Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét và có văn bản chấp thuận hoặc không	Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Luật Đất đai số 2024. - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 2024 - Luật Nhà ở - Luật Kinh doanh bất động sản - Luật Các tổ chức tín dụng - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			chấp thuận tổ chức kinh tế được nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án gửi tổ chức kinh tế có văn bản đề nghị là không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản thẩm định của cơ quan có chức năng quản lý đất đai. * Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện đối với thủ tục hành chính nêu trên được tăng thêm 10 ngày.			
11	1.012804	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo	- Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc	Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Luật Đất đai số 2024. - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 2024 - Luật Nhà ở - Luật Kinh doanh bất động sản - Luật Các tổ chức tín dụng - Nghị định số

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	biệt khó khăn thì thời gian thực hiện đối với từng thủ tục hành chính tăng thêm 10 ngày. (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất).	tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.
12	1.012792	Gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất mà	- Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đối với	Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các	- Luật Đất đai số 2024. - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		người xin gia hạn sử dụng đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện đối với từng thủ tục hành chính tăng thêm 10 ngày. <i>(Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của</i>	Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	sung một số điều của Luật Đất đai số 2024 - Luật Nhà ở - Luật Kinh doanh bất động sản - Luật Các tổ chức tín dụng - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			<i>người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất).</i>			
13	1.012802	Điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư mà người sử dụng đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	- Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện đối với từng thủ tục hành chính tăng thêm 10 ngày. <i>(Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn,</i>	Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Luật Đất đai số 2024. - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 2024 - Luật Nhà ở - Luật Kinh doanh bất động sản - Luật Các tổ chức tín dụng - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			<i>giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất).</i>			
14	1.012803	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích mà người sử dụng là tổ chức	- Thời gian phê duyet phương án sử dụng đất kết hợp: không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích: Trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện đối với từng thủ tục hành chính tăng thêm 10 ngày. <i>(Thời gian trên không bao gồm thời gian giải quyết của cơ</i>	Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Luật Đất đai số 2024. - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 2024 - Luật Nhà ở - Luật Kinh doanh bất động sản - Luật Các tổ chức tín dụng - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			<i>quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất).</i>			
15	1.012821	Thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất	- Do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không quá 38 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. 0 Thời gian này không tính thời gian Công ty nông, lâm nghiệp hoàn	Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Luật Đất đai số 2024. - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 2024 - Luật Nhà ở - Luật Kinh doanh bất động sản - Luật Các tổ chức tín dụng - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			thiện hồ sơ và gửi Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh. - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.	thông thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.
16	1.012805	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	- Thời hạn giải quyết không quá 60 ngày kể từ ngày thụ lý đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai; Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật. - Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Luật Đất đai số 2024. - Luật số 43/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 2024 - Luật Nhà ở - Luật Kinh doanh bất động sản - Luật Các tổ chức tín dụng - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
VI. LĨNH VỰC QUẢN LÝ ĐỀ ĐIỀU VÀ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI (4 TTHC)						
1	1.008408	Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	03 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc tại Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ
2	1.008409	Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ (cấp tỉnh)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ xin ý kiến, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính và các cơ quan, địa phương có liên quan trả lời bằng văn bản gửi cơ quan chủ quản.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc tại Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin	Không	Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
3	1.008410	Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ (cấp tỉnh)	Không quy định	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc tại Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ
4		Cấp phép đối với các hoạt động liên quan đến đề điều thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng	Không	- Luật Đề điều năm 2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều năm 2020

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		tỉnh		Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc tại Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		

PHẦN B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I. LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT (02 TTHC)						
1	1.012849	Thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn huyện	Ban hành văn bản chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính của UBND cấp huyện. - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại https://dichvucong.phuyen.gov.vn. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ
2	1.012850	Nộp tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn huyện	- Văn bản thông báo xác định số tiền phải nộp gửi người được nhà nước giao đất, cho thuê đất: 12 ngày, kể từ ngày nhận được Bản kê khai hợp lệ. - Nộp tiền tại cơ quan kho bạc: 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của cơ quan tài chính	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính của UBND cấp huyện. - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại https://dichvucong.phuyen.gov.vn. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ
II. LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP (05 TTHC)						
1	1.012922	Lập biên bản kiểm tra hiện trường xác định nguyên nhân, mức độ thiệt hại rừng trồng	05 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính của UBND cấp huyện. - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại	Không	Nghị định 140/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ

				https://dichvucong.phuyen.gov.vn . - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
2	1.012531	Hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân	20 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính của UBND cấp huyện. - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại https://dichvucong.phuyen.gov.vn . - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Nghị định 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ
3	1.011471	Phê duyệt Phương án khai thác thực vật rừng loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện	10 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính của UBND cấp huyện. - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại https://dichvucong.phuyen.gov.vn . - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
4	1.007919	Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Ủy	15 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính của UBND cấp huyện. - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại https://dichvucong.phuyen.gov.vn . - Nộp qua dịch	Không	Nghị định 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ

		ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư		vụ bưu chính công ích.		
5	3.000154	Thủ tục hải quan đối với gỗ nhập khẩu	Thực hiện theo Quyết định số 2770/QĐ-BTC ngày 25/12/2015 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới/thủ tục hành chính thay thế/thủ tục hành chính bãi bỏ/thủ tục hành chính giữ nguyên trong lĩnh vực Hải quan thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Bộ Tài chính (mã hồ sơ thủ tục hành chính số 1.007859 được công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia).	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính của UBND cấp huyện. - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại https://dichvucong.phuyen.gov.vn. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	20.000 đồng/tờ khai	- Quyết định số 2770/QĐ-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Nghị định số 120/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ

III. LĨNH VỰC KIỂM LÂM (04 TTHC)

1	3.000250	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc hộ gia đình cá nhân liên kết thành nhóm	22 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính của UBND cấp huyện. - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại https://dichvucong.phuyen.gov.vn. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Thông tư số 13/2023/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
---	----------	---	--------------------------------------	--	-------	---

		hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái				
2	1.012695	Quyết định thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư tự nguyện trả lại rừng	20 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính của UBND cấp huyện. - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại https://dichvucong.phuyen.gov.vn. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ
3	1.012694	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân	20 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính của UBND cấp huyện. - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại https://dichvucong.phuyen.gov.vn. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ
4	1.000045	Xác nhận bảng kê lâm sản.	- Thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, - Trường hợp cần xác minh nguồn gốc lâm sản: 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính của UBND cấp huyện. - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại https://dichvucong.phuyen.gov.vn.	Không	- Thông tư 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

			hồ sơ hợp lệ; - Trường hợp xác minh có nhiều nội dung phức tạp: Không quá 08 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	phuyen.gov.vn. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		- Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ; - Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ - Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ.
--	--	--	--	--	--	--

PHẦN C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I. LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT (01 TTHC)						
1	1.008004	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa	Ban hành văn bản chấp thuận cho phép chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân cấp xã. - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.puyen.gov.vn - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Trồng trọt năm 2018 - Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ
II. LĨNH VỰC KIỂM LÂM (01 TTHC)						
1	1.012693	Quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư	50 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã - Nộp hồ sơ qua Bưu chính công ích - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Phú Yên tại địa chỉ: https://dichvucong.puyen.gov.vn.	Không	Nghị định 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ
III. LĨNH VỰC QUẢN LÝ ĐỀ ĐIỀU VÀ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI (04 TTHC)						
1	1.010091	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội.	- 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân cấp xã. - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.puyen.gov.vn;	Không	Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ

				- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		
2	1.010092	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội.	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân cấp xã. - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích. (Không quy định)	Không	Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ
3	2.002163	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ủy ban nhân dân cấp xã. - Nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn; - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích. (Không quy định)	Không	- Nghị định số 9/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ
4	2.002162	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa của UBND cấp xã	Không	- Nghị định số 9/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ

VĂN PHÒNG UBND TỈNH PHÚ YÊN XUẤT BẢN

Địa chỉ: 07 Độc Lập, TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên;

Điện thoại: 057.3828747;

Fax: 057.3824842;

Email: congbao@phuyen.gov.vn;

Website: <http://congbao.phuyen.gov.vn>;

In tại: Trung tâm Truyền thông.